

ĐỀ CƯƠNG

tuyên truyền kỷ niệm 30 năm

Ngày thành lập Thành phố Hạ Long (27/12/1993 - 27/12/2023)

(Gửi kèm theo Công văn số 1138-CV/BTGTU ngày 14/11/2023

của Ban Tuyên giáo Thành ủy Hạ Long)

I. NHỮNG NÉT KHÁI QUÁT VỀ THÀNH PHỐ HẠ LONG

1. Tên gọi, diện tích, vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên

1.1. Về tên gọi: Tên gọi Hạ Long truyền thuyết kể rằng: Khi mới vừa lập nước, trong một lần Việt Nam bị giặc ngoại xâm, nhà Trời đã sai Rồng mẹ cùng đàn Rồng Con của mình xuống hạ giới để giúp đỡ người Việt đánh giặc. Đàn rồng phun ra muôn nghìn châu ngọc biến thành muôn đảo đá màu ngọc thạch, chỗ kết lại như bức tường thành, chỗ giàn ra thành trận địa, chặn bước tiến quân giặc, tạo điều kiện cho quân ta chiến thắng. Khi giặc đã tan, người Việt thoát khỏi nguy cơ ngoại xâm đô hộ. Đàn Rồng quyến luyến vùng non nước này không trở về tiên giới nữa, mà ở lại trần gian. Chỗ Rồng Mẹ đáp xuống chính là Vịnh Hạ Long còn nơi đàn Rồng Con xuống và quỳ lạy mẹ là Bái Tử Long (Dẫn theo: Địa chí Quảng Ninh, tập 3, NXB. Thế giới, Hà Nội, 2003, tr.78).

1.2. Diện tích, vị trí địa lý: Thành phố Hạ Long trước sáp nhập có diện tích hơn 650 km², trong đó diện tích đất tự nhiên là 271,95km²; sau sáp nhập có tổng diện tích tự nhiên trên đất liền là 1.121,322 km² diện tích mặt biển khoảng 402 km². Có vị trí tiếp giáp: Phía Bắc giáp huyện Sơn Động (tỉnh Bắc Giang) và huyện Ba Chẽ; phía Nam giáp vùng biển Cát Bà - Hải Phòng, vùng biển Bái Tử Long và vịnh Bắc Bộ; phía Đông giáp thành phố Cẩm Phả; phía Tây giáp thị xã Quảng Yên, thành phố Uông Bí.

1.3. Điều kiện tự nhiên

(1) **Địa hình:** Thành phố Hạ Long có địa hình đa dạng và phức tạp thuộc loại đồi núi tiếp giáp biển, nằm trong hệ thống cánh cung Đông Triều - Móng Cái, thấp dần từ Bắc xuống Nam, bao gồm cả đồi núi, thung lũng, vùng ven biển và hải đảo. Đây cũng là một trong những khu vực hình thành lâu đời nhất trên lãnh thổ Việt Nam, được chia thành 3 vùng rõ rệt gồm: Vùng đồi núi bao bọc phía Bắc và Đông Bắc, vùng ven biển ở phía Nam quốc lộ 18A và vùng hải đảo. Trong đó, vùng đồi núi bao bọc phía Bắc và Đông Bắc chiếm 70% diện tích, độ cao trung bình từ 150 - 250m và thấp dần về phía biển, độ dốc trung bình từ 15 - 20%, xen giữa là các thung lũng nhỏ hẹp. Vùng ven biển ở phía Nam quốc lộ 18A, độ cao trung bình từ 0,5 - 5m và vùng hải đảo bao gồm toàn bộ vùng vịnh với hàng nghìn hòn đảo lớn nhỏ, chủ yếu là đảo đá. Kết cấu địa chất của thành phố Hạ Long chủ yếu là đất sỏi sạn, cuội sỏi, cát kết, cát sét... ổn định và có cường độ chịu tải cao,

thuận lợi cho việc xây dựng các công trình. Khoáng sản chủ yếu là than đá và nguyên vật liệu xây dựng.

(2) *Khí hậu*: Thành phố Hạ Long có khí hậu nhiệt đới ẩm, gió mùa, theo tiết trời có 4 mùa xuân, hạ, thu, đông. Tuy nhiên, do có địa hình phức tạp, nằm sát biển nên thành phố chịu ảnh hưởng sâu sắc của vùng khí hậu Đông Bắc - một kiểu khí hậu pha trộn giữa vùng núi và ven biển. Theo lượng mưa có 2 mùa rõ rệt (mùa mưa và mùa khô). Nhiệt độ trung bình trong năm là 23,7°C. Lượng mưa trung bình là 1.832mm, phân bố không đều. Mùa mưa từ tháng 5 đến tháng 10, chiếm từ 89% tổng lượng mưa cả năm; với gió Nam (hoặc Đông Nam) là chủ yếu. Mùa khô thường bắt đầu từ tháng 11 đến tháng 4 năm sau, hướng gió thịnh hành là gió Bắc (hoặc Đông Bắc). Độ ẩm không khí trung bình hằng năm 84%. Do nằm phía trong vùng biển có hàng nghìn hòn đảo đá lớn, nhỏ bao bọc, nên nơi đây ít chịu ảnh hưởng của những cơn bão lớn, cấp lớn nhất chỉ với sức gió cấp 9-10.

(3) *Sông ngòi và chế độ thủy triều*: Nguồn sinh thủy của thành phố rất dồi dào với hệ thống sông, suối đa dạng phân bố tương đối đồng đều, chủ yếu bắt nguồn từ các dãy núi cao ở phía Bắc chảy theo hướng Bắc - Nam, rồi đổ ra biển. Do cấu tạo địa hình, nên các con sông, suối ở phía Tây Bắc và phía Bắc của thành phố có đặc điểm: ngắn, dốc, thường xuất hiện lũ vào mùa mưa, nhất là từ tháng 6 đến tháng 10, đỉnh lũ vào tháng 7 (hoặc tháng 8). Các sông, suối ở phía Nam thành phố đều nhỏ, ngắn, lưu lượng nước không nhiều. Các sông, suối lớn chảy qua địa phận Thành phố có sông: Vũ Oai, Diên Vọng, Hốt, Man, Trới và các suối: Lương Kỳ, Đồng Vải, Thác Cát... đều đổ vào vịnh Cửa Lục, rồi chảy ra vịnh Hạ Long. Biên độ dao động thủy triều trung bình của vùng biển Hạ Long chịu ảnh hưởng trực tiếp của chế độ nhật triều vịnh Bắc Bộ với biên độ dao động thủy triều trung bình là 3,6m.

(4) *Tài nguyên thiên nhiên*

(i1) *Tài nguyên khoáng sản*: Thành phố Hạ Long có nguồn tài nguyên khoáng sản đa dạng, phong phú, đặc biệt là than. Tổng trữ lượng than đá đã thăm dò được đến năm 2021 là trên 530 triệu tấn nằm trên địa bàn các phường Hà Khánh, Hà Lâm, Hà Trung, Hà Phong, Hà Tu, Đại Yên, Việt Hưng, Tân Dân, Dân Chủ, Quảng La, Vũ Oai, Hòa Bình... Ngoài ra, ở đây còn có nhiều núi đá vôi, mỏ đất sét, mỏ kim loại... thuận lợi cho việc phát triển công nghiệp như: đất sét ở vùng Giếng Đáy phục vụ làm nguyên liệu sản xuất vật liệu xây dựng, trữ lượng trên vịnh khoảng trên 39 triệu tấn; đá vôi phục vụ làm nguyên liệu xi măng và vật liệu xây dựng tập trung tại phường Hà Phong, Đại Yên, Thống Nhất, Vũ Oai...

(i2) *Tài nguyên biển*: Do lợi thế có vịnh Hạ Long hai lần được công nhận là Di sản thiên nhiên thế giới. Với tổng diện tích 1.553 km² bao gồm 1.969 hòn đảo lớn nhỏ, trong đó 989 đảo có tên và 980 đảo chưa có tên. Vùng Di sản được Thế giới công nhận có diện tích 434 km² bao gồm 775 đảo, như một hình tam

giác với ba đỉnh là đảo Đầu Gỗ (phía tây), hồ Ba Hầm (phía nam) và đảo Cống Tây (phía đông). Với nhiều hang động đẹp và huyền ảo như hang Bồ Nâu, Trinh Nữ, Sừng Sốt, Đầu Gỗ, Thiên Cung, Tam Cung, Mê Cung... đã đưa danh tiếng của vịnh Hạ Long là một trong những điểm du lịch nổi tiếng trên toàn thế giới. Thành phố có đường bờ biển dài với hàng nghìn hecta bãi triều gồm các loài ngập mặn, các loài thực vật ở bờ cát ven đảo, các loài mọc trên sườn núi và vách đá, trên đỉnh núi hoặc mọc ở cửa hang hay khe đá. Vùng biển Hạ Long cũng rất phong phú về các loại động vật và thực vật dưới nước. Theo nghiên cứu có 950 loài cá, 500 loài động vật thân mềm và 400 loài giáp xác, trong đó có nhiều loài hải sản có giá trị kinh tế cao như cá thu, cá nhụ, cá song, cá tráp, cá chim và tôm, cua, mực, ngọc trai, bào ngư, sò huyết... 117 loài san hô thuộc 40 họ, 12 nhóm.

(i3) *Tài nguyên nước*: Tài nguyên nước của thành phố tập trung tại các công trình lớn như: hồ Yên Lập với dung tích 120 triệu m³, hồ Cao Vân, hồ Khe Cá tại phường Hà Tu và các đập Thác Nhòng trên sông Trới, đập sông Mẩn, đập An Biên, Lưỡng Kỳ, Đồng Vải, Khe Khoai, Khe Chính, Rộc Cùng... cung cấp nước tưới cho hàng nghìn hecta đất canh tác và phục vụ sinh hoạt cho trên 60 vạn dân của các địa phương: Hạ Long, Cẩm Phả, Uông Bí, thị xã Quảng Yên, huyện Vân Đồn.

(i4) *Tài nguyên rừng*: Tổng diện tích đất có rừng là 68.266,6 ha; diện tích đất chưa thành rừng và không có rừng quy hoạch cho lâm nghiệp là 19.300 ha, tỷ lệ che phủ rừng toàn thành phố đạt 61,0%:

- *Khu rừng đặc dụng bảo vệ cảnh quan vịnh Hạ Long*: Được xác định tại vùng lõi của vịnh Hạ Long, có diện tích 434 km², với 775 hòn đảo (trong đó có 450 đảo đã có tên và 325 đảo chưa có tên). Tổng diện tích rừng đặc dụng bảo vệ cảnh quan vịnh Hạ Long là: 5.032,22 ha, trong đó: Diện tích đất có rừng là 2.427,76 ha; Diện tích đất có thảm thực vật, cây bụi, dây leo và cây gỗ mọc rải rác là 2.604,46 ha; các nhà nghiên cứu của Hiệp hội Bảo tồn thiên nhiên thế giới đã phát hiện 07 loài thực vật đặc hữu của vịnh Hạ Long. Những loài này chỉ thích nghi sống ở các đảo đá vôi vịnh Hạ Long, đó là: Tuế Hạ Long (*Cycas topophylla*), khở cử đại tím (*Chirieta halongensis*), cọ Hạ Long (*Livistona halongensis*), khở cử đại nhung (*Chirieta hiepii*), móng tai Hạ Long, ngũ gia bì Hạ Long, hải vệ nữ hoa vàng. Độ che phủ của rừng là 48,24%, bao gồm 3 phân khu chức năng và vùng đệm. Danh mục các động, thực vật nằm trong danh mục cần được bảo vệ trong Hệ sinh thái rừng tự nhiên thuộc “Khu rừng đặc dụng bảo vệ cảnh quan vịnh Hạ Long” gồm: 507 loài thực vật trên cạn thuộc 351 chi, 110 họ thực vật bậc cao có mạch; trong đó có 2 loài thực vật đặc hữu nổi bật trên vịnh Hạ Long là Cọ Hạ Long (*Livistona halongensis*) và Tuế Hạ Long (*Cycas tropophylla*); 105 loài động vật ở cạn có xương sống, gồm: Chim có 71 loài thuộc 30 họ, 12 bộ; Thú có 22 loài; Bò sát có 8 loài; Lưỡng cư 04 loài. Trong đó có 9 loài động vật quý hiếm đã được nêu trong danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm ban hành kèm theo Nghị định 06/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ; 102 loài san hô thuộc 11 họ san hô và 32 gen thuộc bộ Scleractinia. Ngoài ra các

rạn san hô trong vịnh Hạ Long là nơi sinh sống của 180 loài thực vật phù du, 104 loài động vật phù du, 129 loài tảo, 118 loài gun đốt (Annelida), 11 loài bọt biển, 77 loài giáp xác, 15 loài da gai (Echinoderm) và 155 loài cá biển. Hệ sinh thái này có năng suất sinh học cao, đồng thời là bộ lọc tự nhiên giúp làm sạch môi trường nước.

- *Khu bảo tồn thiên nhiên Đồng Sơn - Kỳ Thượng*: Khu bảo tồn thiên nhiên Đồng Sơn - Kỳ Thượng với tổng số khoảng 1.027 loài thực vật (trong đó có các loại cây quý hiếm như Lim, Sến, Táo, Lát, Hương...) và khoảng 250 loài động vật (lớp thú gồm 8 bộ, 22 họ, 59 loài; lớp chim 18 bộ, 44 họ, 154 loài; bò sát lưỡng thể 37 loài) và hàng nghìn hecta rừng đặc dụng, phần lớn là rừng thông nhựa.

2. Đơn vị hành chính và những thay đổi về hành chính qua các thời kỳ lịch sử

2.1. Đơn vị hành chính: Thành phố Hạ Long gồm 33 đơn vị hành chính gồm 21 phường, 12 xã: (i1) 21 phường gồm: Hà Khánh, Hà Lâm, Hà Trung, Hà Phong, Hà Tu, Hồng Hải, Cao Thắng, Cao Xanh, Yết Kiêu, Trần Hưng Đạo, Bạch Đằng, Hồng Gai, Bãi Cháy, Hồng Hà, Hà Khẩu, Giếng Đáy, Hùng Thắng, Tuần Châu, Việt Hưng, Đại Yên, Hoàn Bò. (i2) 12 xã gồm: Bằng Cả, Dân Chủ, Đồng Lâm, Đồng Sơn, Hòa Bình, Kỳ Thượng, Lê Lợi, Quảng La, Sơn Dương, Tân Dân, Thống Nhất, Vũ Oai.

2.2. Những thay đổi về hành chính qua các thời kỳ lịch sử

- Vùng đất trung tâm của thành phố ngày nay, xưa kia chỉ là một làng chài ven biển với các hòn đảo nhỏ có những bụi gai đan xen (nên có tên là Hòn Gai), sau hình thành xã. Đến đầu thời Nguyễn được đổi tên thành xã Mẫu Lệ. Về sau hình thành nên các xã Hà Lâm, Lũ Phong. Vùng Bãi Cháy xưa gọi là Vạ Cháy, ven bờ biển và các bến bãi có nhiều nơi neo đậu của thuyền bè và xóm chài (Vạ Cháy, Cái Lân, Bến Đáy, Vụng Đàng). Đến thời Nguyễn lập thành hai xã Giang Vồng và Trúc Vồng.

- Sau ngày thực dân Pháp chiếm đóng và mở mỏ khai thác than, phố Hòn Gai hình thành, do một quan bang người Việt cai quản, nhưng mọi thực quyền đều nằm trong tay viên Đại lý¹ người Pháp. Về sau, thực dân Pháp còn chia thành nhiều bang nhỏ như Hà Tu, Hà Lâm, Bãi Cháy...

- Ngày 19/7/1946, tạm lập tại tỉnh Quảng Yên một khu Đặc biệt gồm châu Cẩm Phả, thị xã (Cẩm Phả Bến, Cẩm Phả Mỏ, Hà Tu, Hà Lâm, Hòn Gai, Bãi Cháy) gọi là *Khu đặc biệt Hòn Gai*.

- Tháng 3/1947, Trung ương quyết định hợp nhất Khu đặc biệt Hòn Gai với Quảng Yên thành liên tỉnh Quảng Hồng.

- Ngày 16/12/1948, tách khu Hồng Gai ra khỏi địa giới tỉnh Quảng Hồng và đặt thành một đơn vị kháng chiến, hành chính đặc biệt gọi là *Khu đặc biệt Hồng*

¹. Dẫn theo *Địa chí Quảng Ninh*, Nxb. Thế giới, Hà Nội, 2001, t.1, tr.513.

Gai, đặt dưới quyền kiểm soát của Ủy ban kháng chiến hành chính Liên khu 1. Tỉnh Quảng Hồng lấy lại tên cũ là tỉnh Quảng Yên.

- Ngày 16/8/1949, Ủy ban kháng chiến hành chính Liên khu 1 ấn định địa giới *Đặc khu Hồng Gai*² gồm các địa phương như sau: 3 thị xã (*Hồng Gai*, *Cẩm Phả Mỏ*, *Cẩm Phả Bến*), 4 phố (*Bãi Cháy*, *Hà Tu*, *Hà Lâm*, *Mông Dương*), 1 huyện *Cẩm Phả* gồm 12 xã (*Hồng Thạch*, *Văn Hải*, *Sinh Châu*, *Tam Khê*, *Thi Đua*, *Thụy Hà*, *Tràng Xá*, *Đoàn Kết*, *Lương Hà*, *Hà Long*, *Đông Hà*, *Xuyên Yên*).

- Ngày 5/10/1949, tách toàn bộ huyện *Hoành Bồ* ra khỏi tỉnh *Quảng Yên*, để sáp nhập vào *Đặc khu Hồng Gai* và đặt dưới quyền điều khiển của Ủy ban kháng chiến hành chính *Đặc khu Hồng Gai* về mọi phương diện.

- Tháng 1/1950, *Đặc khu Hồng Gai* gồm 2 huyện *Cẩm Phả* và *Hoành Bồ*.

- Ngày 22/2/1955, thành lập *Khu Hồng - Quảng* đặt dưới quyền lãnh đạo trực tiếp của Chính phủ Trung ương. *Khu Hồng - Quảng* gồm *Đặc khu Hồng Gai* và tỉnh *Quảng Yên* (trừ các huyện *Sơn Động*, *Kinh Môn*, *Nam Sách*, *Chí Linh*).

- Ngày 17/6/1958, sáp nhập xã *Thành Công*, thuộc huyện *Hoành Bồ* vào thị xã *Hồng Gai*, *Khu Hồng Quảng*.

- Ngày 13/5/1963, chia xã *Hùng Thắng* thuộc thị xã *Hồng Gai*, *Khu Hồng Quảng* thành 2 xã: *Hùng Thắng* (có các thôn: *Cửa Vạn*, *Cặp Dè*, *Cặp La*, *Lán Bè*, *Bến Than*, *Cột 5*) và *Tân Hải* (có thôn *Quảng Đông*).

- Ngày 30/10/1963, hợp nhất tỉnh *Hải Ninh* và *Khu Hồng Quảng* thành một đơn vị hành chính mới, lấy tên là tỉnh *Quảng Ninh*.

- Ngày 2/7/1964, sáp nhập vào thị xã *Hồng Gai* các xóm *Cái Rậm*, *Cái Lân*, *Đông Mang* và khu vực xí nghiệp *Gạch Giếng Đáy* của xã *Việt Hưng* thuộc huyện *Hoành Bồ*, tỉnh *Quảng Ninh*. Đặt xã *Tuần Châu* thuộc huyện *Hoành Bồ* trực thuộc thị xã *Hồng Gai*.

- Ngày 11/6/1971, thành lập thị trấn *Cột 5* và thị trấn *Cao Thắng* thuộc thị xã *Hồng Gai*, tỉnh *Quảng Ninh*...

- Ngày 16/1/1979, phân vạch địa giới hành chính một số xã, thị trấn và đổi tên một số xã và thị trấn thuộc tỉnh *Quảng Ninh*: tách thôn *Tiêu Dao*, thôn *Yên Tiêm* (của xã *Việt Hưng*) thuộc huyện *Hoành Bồ* và tiểu khu *Giếng Đáy* (của thị trấn *Bãi Cháy*) thuộc thị xã *Hồng Gai* để lập thành một thị trấn mới lấy tên là thị trấn *Giếng Đáy* trực thuộc thị xã *Hồng Gai*.

- Ngày 10/9/1981, phân vạch lại địa giới một số xã, phường và thị trấn của thị xã *Hồng Gai*: Giải thể thị trấn *Hà Tu* để thành lập 2 phường lấy tên là phường *Hà Tu* và phường *Hà Phong*; Giải thể thị trấn *Hà Lâm* để thành lập 3 phường là *Hà Lâm*, *Hà Trung*, *Hà Khánh*; Giải thể thị trấn *Cột 5* để thành lập 2 phường là *Hồng Hà*, *Hồng Hải*; Giải thể thị trấn *Cao Thắng* để thành lập 2 phường là *Cao*

². *Đặc khu Hồng Gai* được chia thành 2 phân khu: Phân khu A gồm *Hồng Gai*, *Hà Tu*, *Hà Lâm*, Khu phố *Bãi Cháy* và *Cột 5*; Phân khu B gồm: Thị xã *Cẩm Phả*, *Cửa Ông* và đảo *Cái Bàu*.

Thắng, Cao Xanh; Giải thể thị trấn Giếng Đáy để thành lập 2 phường là Giếng Đáy, Hà Khẩu; Giải thể thị trấn Bãi Cháy để thành lập phường Bãi Cháy. Sau khi phân vạch lại địa giới, thị xã Hồng Gai gồm 16 phường: Bạch Đằng, Hạ Long, Trần Hưng Đạo, Yết Kiêu, Hà Phong, Hà Tu, Hà Trung, Hà Lâm, Hà Khánh, Hồng Hà, Hồng Hải, Cao Thắng, Cao Xanh, Giếng Đáy, Hà Khẩu, Bãi Cháy và 3 xã: Thành Công, Hùng Thắng, Tuần Châu.

- Ngày 27/12/1993, thành lập thành phố Hạ Long thuộc tỉnh Quảng Ninh trên cơ sở thị xã Hồng Gai. Thành phố Hạ Long có các đơn vị hành chính cơ sở, diện tích, dân số và địa giới hành chính của thị xã Hồng Gai cũ.

- Ngày 1/8/1994, sáp nhập xã Thành Công vào phường Cao Xanh thuộc thành phố Hạ Long. Sáp nhập xã Thành Công có diện tích tự nhiên 30ha, nhân khẩu 2.012 vào phường Cao Xanh. Phường Cao Xanh có diện tích tự nhiên 380ha, 11.118 nhân khẩu.

- Ngày 28/10/1996, đổi tên phường Hạ Long thuộc thành phố Hạ Long thành phường Hồng Gai.

- Ngày 16/8/2001, Chính phủ ban hành Nghị định số 51/2001/NĐ-CP chuyển hai xã Việt Hưng và Đại Yên của huyện Hoành Bồ sáp nhập vào thành phố Hạ Long.

- Ngày 1/10/2003, Chính phủ ban hành Nghị định số 111/2003/NĐ-CP về việc thành lập phường Tuần Châu và phường Hùng Thắng trên cơ sở toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số xã Tuần Châu và xã Hùng Thắng.

- Ngày 5/2/2010, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 07/NQ-CP về thành lập 2 phường Đại Yên và Việt Hưng trên cơ sở toàn bộ diện tích, nhân khẩu của xã Đại Yên và Việt Hưng. Sau khi thành lập các phường Đại Yên và Việt Hưng, thành phố Hạ Long có 20 phường (Hà Khánh, Hà Lâm, Hà Trung, Hà Phong, Hà Tu, Hồng Hà, Hồng Hải, Cao Thắng, Cao Xanh, Yết Kiêu, Trần Hưng Đạo, Bạch Đằng, Hồng Gai, Bãi Cháy, Hà Khẩu, Giếng Đáy, Hùng Thắng, Tuần Châu, Việt Hưng, Đại Yên).

Ngày 17/12/2019, Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết số 837/NQ-UBTVQH14 về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã thuộc tỉnh Quảng Ninh. Theo đó: Sáp nhập toàn bộ 843,54 km² diện tích tự nhiên và 51.003 người của huyện Hoành Bồ vào thành phố Hạ Long.

3. Dân cư, danh lam thắng cảnh, di tích văn hóa, lịch sử, đời sống văn hóa, tinh thần

3.1. Dân cư: Hạ Long là một trong những cái nôi của người Việt cổ. Căn cứ vào những di chỉ thời trung kỳ đồ đá mới phát hiện được ở Giáp Khẩu (nay thuộc phường Hà Khánh), mái đá Đòng Đăng, hang Hà Lùng (xã Sơn Dương), mái đá hang Dơi - Đòng Cao (xã Thống Nhất) và những di chỉ thời đại đồ đá mới ở Đòng Mang (phường Giếng Đáy), phường Tuần Châu, Cái Lân (phường Bãi Cháy), Cột 8 (phường Hồng Hà), Hòn Hai Cô Tiên (phường Bạch Đằng) và trong nhiều hang

động, mái đá trên Vịnh Hạ Long, khẳng định nơi đây đã có người Việt cổ sinh sống và xây dựng nên đời sống văn hóa phong phú, mang đậm bản sắc riêng. Cùng với nhiều di chỉ ở huyện Vân Đồn, di chỉ Xích Thổ, Đông Dài làng Bang (xã Thống Nhất), các di chỉ trên đảo và ven bờ Hạ Long được giới khảo cổ học xếp vào ba thời kỳ gọi là Văn hóa Soi Nhụ (cách ngày nay trên dưới 1 vạn năm), Văn hóa Cái Bèo (cách ngày nay từ 8.000 - 7.000 năm) và Văn hóa Hạ Long (cách ngày nay từ 4.000 - 3.500 năm) với hàng nghìn hiện vật bằng đá như: dao, mũi nhọn, bàn mài; các mảnh gốm có hoa văn trang trí.

Trải qua các thời kỳ lịch sử và quá trình di cư của người dân, đến năm 2023, dân số thành phố khoảng trên 355.440 người, gồm 14 dân tộc anh em cùng sinh sống: Kinh, Dao, Tày, Sán Dìu, Cao Lan, Nùng, Thái, Thổ, Sán Chay, Khơ Me, Cơ Tu, Hoa, H'Mông, Ráy, trong đó, dân tộc Kinh chiếm đa số, quần tụ ở trung tâm thành phố và 12 xã; dân tộc Dao (có 2 nhóm: Thanh Y và Thanh Phán) sinh sống chủ yếu ở các xã: Kỳ Thượng, Đồng Lâm, Đồng Sơn, Tân Dân, Bằng Cả, Hòa Bình; dân tộc Sán Dìu sinh sống ở các xã: Sơn Dương, Thống Nhất, Vũ Oai; dân tộc Tày tập trung chủ yếu ở xã Dân Chủ, còn lại là các dân tộc khác.

3.2. Danh lam thắng cảnh và di tích lịch văn hóa, lịch sử: Đến năm 2023, thành phố Hạ Long có: **(1) 01 di tích xếp hạng cấp Quốc gia đặc biệt:** Danh lam thắng cảnh Vịnh Hạ Long. **(2) 06 di tích được xếp hạng di tích lịch sử, văn hóa cấp quốc gia:** (i1) Di tích lịch sử - văn hóa cấp quốc gia Cụm di tích núi Bài Thơ (gồm: Bia khắc trên vách núi, chùa Long Tiên, đền Đức ông Trần Quốc Nghiễn); (i2) Di tích Lịch sử cấp quốc gia Trận địa pháo 37 mm của xí nghiệp Tuyển than Hòn Gai nằm trên đồi Bên Phà, thuộc phường Hồng Gai; (i3) Di tích Khảo cổ cấp quốc gia Di chỉ Hòn Hai Cô Tiên; (i4) Di tích Danh lam thắng cảnh cấp quốc gia Quần thể núi Mần; (i5) Di tích thắng cảnh hồ Yên Lập - chùa Lô Âm; (i6) Trung tâm Điện chính Bưu điện Quảng Ninh (1964 - 1975) trên núi Bài Thơ. **(3) 15 di tích xếp hạng cấp Tỉnh:** (i1) Đình, nghề Vạn Yên (phường Việt Hưng); (i2) Khu lưu niệm Bác Hồ trên đảo Tuần Châu (phường Tuần Châu); (i3) Đình Lộ Phong (phường Hà Phong); (i4) Đình Giang Vồng (phường Hà Khánh); (i5) Khu lưu niệm sự kiện thành lập Binh đoàn than (phường Hồng Gai); (i6) Chùa Yên Mỹ (xã Lê Lợi); (i7) Đền thờ vua Lê Thái Tổ (xã Lê Lợi); (i8) Khu căn cứ cách mạng Sơn Dương (xã Sơn Dương); (i9) Khu căn cứ kháng chiến chống Pháp Bằng Cả (xã Bằng Cả); (i10) Đình Trời (phường Hoàn Bò); (i11) Đền thờ Anh Nghị Đại Vương - Tiên sỹ Vũ Phi Hồ (xã Lê Lợi); (i12) Chùa Thanh Vân (xã Sơn Dương); (i13) Hang Hà Lùng (xã Sơn Dương); (i14) Địa điểm lưu niệm trụ sở Công ty Pháp mỏ than Bắc kỳ - Công ty khai thác than đầu tiên tại Việt Nam (phường Hồng Gai); (i15) Di tích lịch sử Nhà giam tù chính trị của thực dân Pháp tại phường Hồng Gai. **(4) 74 di tích đã kiểm kê phân loại chưa xếp hạng.**

3.3. Đời sống văn hóa, tinh thần: Dù sống dưới ách đô hộ hàng nghìn năm của phong kiến phương Bắc, gần một thế kỷ dưới ách thống trị của thực dân Pháp và phát xít Nhật, Nhân dân Hạ Long xưa và nay vẫn luôn giữ gìn, bảo tồn bản sắc văn hóa dân tộc, duy trì và phát huy được những nét văn hóa truyền thống, tạo cơ

sở cho sự phát triển bền vững ở những thời kỳ sau. Trong lĩnh vực văn hóa tinh thần, thành tựu có giá trị là sự đa dạng, phong phú của kho tàng văn hóa nghệ thuật dân gian, thể hiện qua những câu chuyện cổ theo lối tiểu thuyết, thơ thất ngôn trường thiên, ca dao, tục ngữ... Ở đây nổi tiếng với những làn điệu dân ca như hát chèo đường³, hát đám cưới và sản sinh ra nhiều giọng ca nổi tiếng cả nước. Kho tàng ca dao, tục ngữ phản ánh kinh nghiệm sản xuất trong xã hội, thể hiện tính sáng tạo, thông minh của Nhân dân. Ngày 10/12/1978, Hội Văn học - nghệ thuật thị xã Hồng Gai được thành lập. Từ đầu năm 1988, nhân dịp 520 năm (1468 - 1988) ngày bài thơ dựng nước của vua Lê Thánh Tông được khắc vào vách đá núi Truyền Đăng (nay là núi Bài Thơ), Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh đã cho phép Hội Văn học - Nghệ thuật tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và thành phố Hạ Long cùng tổ chức Ngày thơ Quảng Ninh vào ngày 29/3 hằng năm. Đây là một sáng kiến để 15 năm sau (năm 2003), Hội Nhà văn Việt Nam nhân rộng ra cả nước thành Ngày thơ Việt Nam. Năm 1980, Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập “Giải thưởng Văn nghệ Hạ Long”, xét và trao giải 5 năm một lần, lần đầu là 1975 - 1980. Năm 1993, Ủy ban nhân dân thị xã Hồng Gai thành lập “Giải thưởng Văn học nghệ thuật thị xã Hồng Gai” (nay là Giải thưởng Văn học nghệ thuật thành phố Hạ Long), xét và trao giải 5 năm một lần cho các tác phẩm có chất lượng chủ yếu viết về thị xã (thành phố). Đây cũng là một sáng kiến được nhân rộng ra cả nước. Ngoài thơ ca, múa và nhạc cụ cũng góp một phần không nhỏ trong kho tàng văn học nghệ thuật dân gian, các điệu múa trong lễ cấp sắc của người Dao, “múa gậy” của dân tộc Sán Dìu, các loại hình nghệ thuật của người Kinh... Mỗi loại hình nghệ thuật đều mang sắc thái riêng, thể hiện rõ nhu cầu và bản sắc văn hóa của mỗi dân tộc trên địa bàn.

Đi đôi với quá trình quản lý dân cư của mọi miền đất nước là sự hội tụ các loại hình văn hóa, nghệ thuật dân tộc như: múa rối nước, hát chèo, hát quan họ, múa dân gian... Hạ Long trở thành trung tâm văn hóa của cả tỉnh, thường xuyên diễn ra các hoạt động luyện tập, thi đấu, biểu diễn văn nghệ, thể thao, chiếu phim, triển lãm, tổ chức các sự kiện văn hóa của cả nước và quốc tế.

Thành phố Hạ Long có 4 tôn giáo lớn: Phật giáo, Công giáo, Tin lành, Cao Đài. Phật giáo có khoảng trên 14.350 phật tử, công giáo khoảng 4.500 giáo dân. Các nghi lễ sinh hoạt văn hóa, tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn cũng được hình thành và phát triển. Người dân Hạ Long chủ yếu theo đạo Phật. Ngoài những ngôi chùa lớn, thành phố còn có nhiều chùa, đền, miếu nhỏ nằm rải rác trên các núi đá hoặc trong các hang, động. Mỗi lần ra khơi, các ngư dân đều tới cầu nguyện cho một chuyến đi an toàn và bội thu.

Hiện nay, trên địa bàn thành phố hiện có 10 lễ hội truyền thống, 01 lễ hội tôn giáo, và một số lễ hội thuộc loại hình khác như lễ hội thuộc loại hình phong tục tập quán, lễ hội hiện văn hóa đại. Ngoài lễ hội Carnival Hạ Long, lễ hội tại các chùa, thành phố Hạ Long còn là địa phương có nhiều dân tộc anh em cùng

³ Hát đối đáp giao duyên thường diễn ra rất tự nhiên giữa các thuyền ngư trên vùng non nước Hạ Long.

sinh sống, mỗi dân tộc có bản sắc văn hóa, phong tục, tập quán riêng biệt với những lễ nghi, sinh hoạt văn hóa cộng đồng, các lễ hội truyền thống đậm nét: Hội làng người Dao Thanh Y (xã Bằng Cả); lễ hội Đình Trới (phường Hoàn Bò); lễ hội đền thờ vua Lê Thái Tổ (xã Lê Lợi)...

4. Tiềm năng phát triển du lịch: Thành phố Hạ Long hiện có trên 670 cơ sở lưu trú du lịch các loại (trong đó 10 khách sạn 5 sao; 23 khách sạn 4 sao; 24 khách sạn 3 sao; 42 khách sạn 2 sao; 41 khách sạn 1 sao; 107 khách sạn đạt tiêu chuẩn; 423 nhà nghỉ và Nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê), với trên 18.000 phòng; có 506 tàu du lịch, trong đó 185 tàu lưu trú, 04 tàu nhà hàng và 317 tàu tham quan; 03 bãi tắm đạt tiêu chuẩn; Thành phố có 5 tuyến du lịch trên bờ và 2 tuyến du lịch trên Vịnh với 37 điểm du lịch được UBND tỉnh công nhận. Hạ Long có hệ thống nhà hàng phục vụ ăn uống, các trung tâm thương mại, điểm mua sắm đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch với nhiều hàng hóa chất lượng... đảm bảo phục vụ được nhu cầu đa dạng của các đối tượng khách du lịch.

Du khách tham quan thành phố Hạ Long với điểm nhấn trọng tâm là di sản thiên nhiên của thế giới vịnh Hạ Long, trải nghiệm các điểm du lịch đặc sắc trên vịnh Hạ Long như khám phá hang Bồ Nâu - Sừng Sốt; Hang Luồn; Trinh Nữ; Lạch Đầu Xuôi, Cống Đỏ, Hồ Ba Hàm với các dịch vụ hấp dẫn như: tắm biển, leo núi ngắm cảnh ở Ti Tốp; du lịch văn hóa ở Cửa Vạn, hang Tiên Ông, động Mê Cung; chèo kayak, chèo mùng ở hang Luồn. Hoặc khám phá các khu vực du lịch sinh thái phía bắc Thành phố (thuộc địa phận Huyện Hoàn Bò trước đây) như tham quan Khu Bảo tồn Thiên nhiên Đồng Sơn – Kỳ Thượng; Núi Đá Chồng...Nhiều nhà đầu tư chiến lược như các Tập đoàn: Vin Group, Sun Group, FLC, Tuần Châu, Bim group... thực hiện các dự án xây dựng nhiều trung tâm thương mại, du lịch nghỉ dưỡng cao cấp trên địa bàn thành phố.

5. Một số dấu mốc, sự kiện tiêu biểu trong quá trình hình thành và phát triển của thành phố Hạ Long

Trong các thời kỳ lịch sử dân tộc, con đường tiền quân xâm lược nước ta bằng đường thủy của các triều đại phong kiến phương Bắc đều đi qua vịnh Hạ Long, ngược sông Bạch Đằng đến Thăng Long. Ngoài ra, ở đây còn có các mỏ than với trữ lượng lớn, nên ngay từ rất sớm, nơi đây đã trở thành miếng mồi béo bở đối với các thế lực ngoại xâm. Tất cả bọn thực dân, đế quốc, điển hình là Pháp, Nhật, Mỹ mỗi khi đánh chiếm vùng Đông Bắc Việt Nam đều coi Hạ Long là mục tiêu hàng đầu của chúng⁴. Do đó, lịch sử Hạ Long gắn liền với lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc Việt Nam nói chung, Quảng Ninh nói riêng.

Trước sự xâm lược và thống trị của các thế lực ngoại xâm, Nhân dân Hòn Gai đoàn kết một lòng đấu tranh đánh bại nhiều đội quân xâm lược. Tiêu biểu là trận đánh chiến lược tiêu diệt đoàn thuyền tải lương của giặc Nguyên - Mông bắt đầu từ Vân Đồn và kết thúc ở Cửa Lục năm 1288.

⁴. Tháng 3-1883, tên đại tá Pháp Henri Rivière đem quân đánh chiếm Hòn Gai, hắn đã thừa nhận: “Ngày 12-3, tôi chiếm Vịnh Hạ Long, đây là nơi có phong cảnh đẹp lạ lùng. Sự chiếm đoạt phía tây Hòn Gai (tức Bãi Cháy) cho chúng ta (Pháp) cái chủ quyền trên vùng mỏ và cái chìa khóa để mở cả mặt bể Bắc Kỳ” (Dẫn theo Trần Văn Giàu: *Giai cấp công nhân Việt Nam*, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1963, tr. 53).

Ngày 24/4/1888, Pháp lập Công ty khai thác than Bắc Kỳ thuộc Pháp (SFCT) và mộ phu khai thác. Cùng ngày, toàn quyền Đông Dương ký văn bản chính thức nhường quyền sở hữu vùng mỏ mà Baviê Sôphua đã mua của triều đình Huế, do đó Hòn Gai trở thành vùng *đất nhượng* thuộc quyền của chủ mỏ, có bộ máy cai trị riêng. Ngay khi thực dân Pháp đánh chiếm Hòn Gai, dưới sự lãnh đạo của các sĩ phu yêu nước, Nhân dân Hòn Gai nêu cao ý chí quật cường, bất khuất, đoàn kết một lòng cùng Nhân dân cả nước nổi dậy chống xâm lược.

Từ năm 1928, Hội Việt Nam cách mạng thanh niên (trước gọi là Việt Nam Thanh niên cách mạng đồng chí Hội) thực hiện phong trào “*vô sản hóa*”. Nhiều cán bộ của Hội được Kỳ bộ Bắc Kỳ cử đi vô sản hóa và truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin vào phong trào công nhân và phong trào yêu nước ở Hòn Gai, Cẩm Phả, Cửa Ông, Mạo Khê, Uông Bí... trong đó có các đồng chí Nguyễn Văn Cừ, Đặng Châu Tuệ, Vũ Thị Mai, Nguyễn Văn Lịch (tức Mẫn), Vũ Văn Hiếu, Trần Văn Nghệ. Đầu năm 1929, Chi bộ Hội Việt Nam cách mạng thanh niên ở Hòn Gai được thành lập. Tháng 9-1929, đồng chí Phạm Văn Cát (tức Cao) từ Cao Bằng về vô sản hóa ở Cái Đá, đã giải thể các Chi bộ Hội Việt Nam cách mạng thanh niên và thành lập Chi bộ Đông Dương Cộng sản Đảng đầu tiên ở Hòn Gai, gồm các đồng chí Phạm Văn Cát (tức Cao), Đỗ Văn Hợp (tức xếp Hiên), Nguyễn Thành (tức Tuất), do đồng chí Phạm Văn Cát làm Bí thư. Trụ sở liên lạc của Chi bộ được đặt tại nhà số 3, phố Paris (nay là nhà số 11, phố Cây Tháp, phường Hồng Gai, thành phố Hạ Long).

Quá trình hình thành và phát triển của thành phố Hạ Long từ 1930 đến nay thể hiện qua một số dấu mốc, sự kiện nổi bật sau đây:

- Cuối tháng 2/1930, Chi bộ Mỏ Hòn Gai - Chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên ở Hòn Gai thành lập.

- Tháng 3/1930, Xứ ủy Bắc Kỳ quyết định thành lập Ban Cán sự mỏ Hòn Gai.

- Ngày 1/5/1930, cờ đỏ búa liềm tung bay trên núi Bài Thơ kỷ niệm Ngày quốc tế Lao động (lần đầu tiên được tổ chức ở nước ta). Người treo cờ trong đêm 30/4/1930 là đảng viên Nguyễn Thành (tức Đào Văn Tuất).

- Cuối tháng 10/1930, Nghị quyết của Hội nghị Trung ương lần thứ I quyết định thành lập Đảng bộ Đặc khu mỏ Đông Triều - Hòn Gai - Cẩm Phả (tương đương một Đảng bộ cấp tỉnh) và chỉ định Ban Chấp hành Đảng bộ Đặc khu mỏ, do đồng chí Vũ Văn Hiếu làm Bí thư và đồng chí đã trở thành người Bí thư Đặc khu ủy đầu tiên của Khu mỏ Quảng Ninh.

- Ngày 26/8/1945, khởi nghĩa giành chính quyền ở Hòn Gai thắng lợi.

- Ngày 20/12/1946, Nhân dân Hòn Gai nhất tề đứng lên kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược lần thứ hai.

- Ngày 25/11/1947, Chủ tịch Chính phủ Việt Nam dân chủ cộng hòa ra Sắc lệnh số 265-SL sáp nhập tỉnh Quảng Yên (gồm cả *khu vực Hồng Gai*) vào Chiến khu 12, về mọi phương diện kháng chiến, hành chính và quân sự.

- Ngày 16/12/1948, theo Quyết định số 420/PCI của Ủy ban kháng chiến hành chính Liên khu 1 đã tách khu Hồng Gai ra khỏi địa giới tỉnh Quảng Hồng và đặt thành một đơn vị kháng chiến, hành chính đặc biệt gọi là *Khu đặc biệt Hồng Gai*⁵, đặt dưới quyền kiểm soát của Ủy ban kháng chiến hành chính Liên khu I. Tỉnh Quảng Hồng lấy lại tên cũ là tỉnh Quảng Yên. Ngay sau ngày 16-12-1948, Ban Cán sự Hồng Gai được thành lập (thuộc Khu ủy Hồng Gai) do đồng chí Bùi Thủy⁶ làm Trưởng ban.

- Ngày 22/2/1955, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Sắc lệnh số 221-SL về việc thành lập Khu Hồng Quảng đặt dưới quyền lãnh đạo trực tiếp của Chính phủ Trung ương. Khu Hồng Quảng gồm Đặc khu Hồng Gai và tỉnh Quảng Yên.

- Ngày 24/4/1955, thị xã Hồng Gai được giải phóng. Đầu năm 1956, Khu ủy thành lập Thị ủy Hồng Gai.

- Tháng 7/1957, do nhu cầu công tác lãnh đạo phong trào thị xã Hồng Gai sau khi giải thể Thị ủy Hồng Gai, Ban Chấp hành Đảng bộ Khu Hồng Quảng ra quyết nghị thành lập Ban Cán sự thị xã Hồng Gai và thành lập Đảng ủy mở.

- Ngày 30/12/1960, Ban Bí thư Trung ương Đảng ra Nghị quyết số 265-NQ/TW về việc thành lập *Đảng bộ thị xã Hồng Gai*.

- Tháng 5/1961, Đại hội Đảng bộ thị xã Hồng Gai lần thứ nhất.

- Ngày 5/8/1964, đế quốc Mỹ cho máy bay ném bom quân cảng Bãi Cháy. Quân và dân Hồng Gai đánh trả quyết liệt, bắn rơi 3 máy bay phản lực Mỹ, bắt sống tên phi công Anvarét. Chiến thắng này mở đầu thời kỳ chiến thắng không quân Mỹ đánh phá miền Bắc.

- Ngày 27/12/1993, thành phố Hạ Long được thành lập trên cơ sở thị xã Hồng Gai.

- Ngày 17/12/1994, Vịnh Hạ Long chính thức được Hội đồng Di sản Thế giới thuộc UNESCO công nhận là Di sản Thiên nhiên Thế giới lần thứ nhất với giá trị ngoại hạng về mặt thẩm mỹ, theo tiêu chuẩn của Công ước quốc tế về bảo vệ tự nhiên và văn hóa thế giới.

- Ngày 22/12/2000, Vịnh Hạ Long được Hội đồng Di sản Thế giới công nhận là Di sản Thiên nhiên Thế giới lần thứ hai theo tiêu chuẩn về giá trị địa chất, địa mạo.

- Ngày 26/9/2003, thành phố Hạ Long được Thủ tướng Chính phủ ra quyết định công nhận là Đô thị loại II.

- Ngày 02/12/2006, cầu Bãi Cháy - một trong năm cây cầu dây văng một mặt phẳng có khẩu độ lớn nhất thế giới được hoàn thành và đưa vào sử dụng nối hai bờ Cửa Lục, phía đông và phía tây thành phố.

⁵. Khu đặc biệt Hồng Gai gồm: thị xã Hồng Gai, thị xã Cẩm Phả và huyện Cẩm Phả.

⁶. Đồng chí Bùi Thủy là Trưởng Ban Cán sự Hồng Gai đầu tiên.

- Ngày 12/4/2012, vịnh Hạ Long chính thức được tổ chức New7Wonders công nhận là một trong bảy kỳ quan thiên nhiên mới của thế giới.

- Ngày 10/10/2013, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1838/QĐ-TTg về việc công nhận thành phố Hạ Long là đô thị loại I trực thuộc tỉnh Quảng Ninh.

- Ngày 17/12/2019, Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết số 837/NQ-UBTVQH14 về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã thuộc tỉnh Quảng Ninh (nghị quyết có hiệu lực từ ngày 1 tháng 1 năm 2020. Theo đó: Sáp nhập toàn bộ 843,54 km² diện tích tự nhiên và 51.003 người của huyện Hoành Bồ vào thành phố Hạ Long.

- Đến hết năm 2021, thành phố không còn hộ nghèo; hết năm 2022, là địa phương đầu tiên của tỉnh không còn hộ cận nghèo.

- Ngày 10/2/2023, Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định 72/QĐ-TTg về phê duyệt Quy hoạch chung thành phố Hạ Long đến năm 2040.

- Ngày 27/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định 766/QĐ-TTg công nhận thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới năm 2021.

- Ngày 16/9/2023, vịnh Hạ Long của tỉnh Quảng Ninh và quần đảo Cát Bà thuộc thành phố Hải Phòng được UNESCO công nhận là di sản thiên nhiên thế giới.

II. CÁC KỶ ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ HẠ LONG

Ngày 30/12/1960, Ban Bí thư Trung ương Đảng ra Nghị quyết số 265-NQ/TW về việc thành lập “*Đảng bộ thị xã Hồng Gai*”; từ khi được thành lập cho đến nay, Đảng bộ thành phố Hạ Long đã trải qua 25 kỳ Đại hội:

1. Đại hội Đảng bộ thị xã Hồng Gai lần thứ I được tổ chức vào tháng 5/1961.
2. Đại hội Đảng bộ thị xã Hồng Gai lần thứ II được tổ chức vào tháng 6/1962.
3. Đại hội Đảng bộ thị xã Hồng Gai lần thứ III được tổ chức từ ngày 20 đến 21/5/1963.
4. Đại hội Đảng bộ thị xã Hồng Gai lần thứ IV được tổ chức vào tháng 6/1964.
5. Đại hội Đảng bộ thị xã Hồng Gai lần thứ V tổ chức vào năm 1965.
6. Đại hội Đảng bộ thị xã Hồng Gai lần thứ VI tổ chức vào năm 1966.
7. Đại hội Đảng bộ thị xã Hồng Gai lần thứ VII được vào tháng 6/1967.
8. Đại hội Đảng bộ thị xã Hồng Gai lần thứ VIII tổ chức vào tháng 8/1968.
9. Đại hội Đảng bộ thị xã Hồng Gai lần thứ IX được tổ chức vào năm 1970.
10. Đại hội Đảng bộ thị xã Hồng Gai lần thứ X được tổ chức vào tháng 3/1972.
11. Đại hội Đảng bộ thị xã Hồng Gai lần thứ XI được tổ chức vào tháng 3/1974.
12. Đại hội Đảng bộ thị xã Hồng Gai lần thứ XII được tổ chức năm 1975.

13. Đại hội Đảng bộ thị xã Hồng Gai lần thứ XIII được tổ chức năm 1976.

14. Đại hội Đảng bộ thị xã Hồng Gai lần thứ XIV được tổ chức từ ngày 28 đến ngày 29/3/1977.

15. Đại hội Đảng bộ thị xã Hồng Gai lần thứ XV được tổ chức từ ngày 3 đến ngày 5/10/1979.

16. Đại hội Đảng bộ thị xã Hồng Gai lần thứ XVI được tổ chức vào ngày 6/11/1982.

17. Đại hội Đảng bộ thị xã Hồng Gai lần thứ XVII được tổ chức từ ngày 12 đến 16/9/1986.

18. Đại hội Đảng bộ thị xã Hồng Gai lần thứ XVIII được tổ chức từ ngày 7 đến ngày 8/12/1988.

19. Đại hội Đảng bộ thị xã Hồng Gai lần thứ XIX được tổ chức từ ngày 18 đến 20/9/1991.

20. Đại hội Đảng bộ thành phố Hạ Long lần thứ XX được tổ chức từ ngày 7 đến 9/2/1996.

21. Đại hội Đảng bộ Hạ Long lần thứ XXI được tổ chức từ ngày 19 đến ngày 21/11/2000.

22. Đại hội Đảng bộ thành phố Hạ Long lần thứ XXII được tổ chức từ ngày 14 đến ngày 16/9/2005.

23. Đại hội Đảng bộ thành phố Hạ Long lần thứ XXIII được tổ chức từ ngày 12 đến ngày 14/7/2010.

24. Đại hội Đảng bộ thành phố Hạ Long lần thứ XXIV được tổ chức từ ngày 27/7 đến ngày 06/8/2015.

25. Đại hội Đảng bộ thành phố Hạ Long lần thứ XXV được tổ chức từ ngày 21 đến ngày 22/7/2020.

III. MỘT SỐ THÀNH TỰU VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI SAU 30 NĂM THÀNH LẬP THÀNH PHỐ HẠ LONG

Trước yêu cầu phát triển của thị xã trong thời kỳ mới, ngày 27/12/1993, Chính phủ ban hành Nghị định số 102-CP về việc thành lập thành phố Hạ Long thuộc tỉnh Quảng Ninh, trên cơ sở bao gồm các đơn vị hành chính, diện tích, dân số và địa giới hành chính của thị xã Hồng Gai cũ, trở thành thành phố đầu tiên của tỉnh. Sự kiện thành phố Hạ Long được thành lập là vinh dự lớn; là sự đánh giá, công nhận những đóng góp của Đảng bộ và nhân dân thị xã Hồng Gai trong những chặng đường cách mạng đã qua và trước yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới. Trải qua 30 năm xây dựng và phát triển, Hạ Long đã có những bước phát triển đầy tự hào:

1. Giai đoạn 1994 - 2000

Trong hai năm 1994-1995, mặc dù có nhiều khó khăn nảy sinh nhưng Thành phố đã bám sát các mục tiêu đã đề ra, quyết tâm lãnh đạo, tổ chức thực hiện. Nhờ đó, tình hình kinh tế - xã hội tiếp tục ổn định và phát triển, nhiều chỉ tiêu chủ yếu của kế hoạch đạt và vượt mức đề ra; đặc biệt vịnh Hạ Long được Hội đồng Di sản Thế giới (UNESCO) công nhận là Di sản Thiên nhiên thế giới lần thứ nhất với giá trị ngoại hạng về mặt cảnh quan và việc Chính phủ thông qua quy hoạch tổng thể thành phố Hạ Long đến năm 2000. Sản lượng than sản xuất của các xí nghiệp tăng từ 110.000 tấn năm 1994 lên 198.000 tấn năm 1995. Hoạt động kinh doanh du lịch của Hạ Long có bước phát triển nhanh; tổng doanh thu năm 1994 đạt trên 60 tỷ đồng, gấp 2 lần so với năm 1993. Số lượng khách sạn, nhà nghỉ tăng. Năm 1995, Hạ Long có 84 khách sạn, nhà nghỉ với 719/2.010 phòng nghỉ đạt tiêu chuẩn quốc tế. Số lượt khách đến nghỉ và thăm quan tăng 7%, doanh thu tăng 15%. Kinh tế gia đình phát triển theo hướng chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi phù hợp. Sự thay đổi về mặt nhận thức theo hướng đổi mới, những biện pháp cụ thể khắc phục khó khăn cùng với các dự án mới của sản xuất nông nghiệp đã góp phần đưa giá trị sản xuất nông nghiệp năm 1995 của Hạ Long đạt 7,5 tỷ đồng. Các mặt đời sống văn hóa - xã hội của thành phố cũng có những thay đổi đáng kể. Công tác giáo dục - đào tạo của Hạ Long có nhiều tiên bộ, đạt danh hiệu lá cờ đầu toàn tỉnh Quảng Ninh năm học 1993-1994; cơ sở vật chất, trường học được sửa chữa và nâng cấp thường xuyên. Các chương trình y tế quốc gia, phòng chống dịch bệnh, hoạt động y tế ở các phường, xã và quản lý hoạt động y tế trên địa bàn thành phố có tiên bộ. Hoạt động văn hóa, thông tin trong hai năm 1994-1995 diễn ra sôi nổi, nhất là dịp tổ chức công bố Nghị định thành lập thành phố Hạ Long, những đợt tuyên truyền triển khai các phong trào trên địa bàn thành phố. Chất lượng thông tin, văn hóa được nâng lên và phản ánh theo các chuyên đề có tác dụng tốt. Phong trào văn hóa văn nghệ và thể dục thể thao phát triển rộng rãi trong các tầng lớp Nhân dân.

Từ 1996-2000, kinh tế du lịch, dịch vụ cả khu vực Nhà nước và tư nhân tăng trưởng vượt bậc, có 19 dự án nước ngoài đầu tư với tổng số vốn là 297 triệu USD, tạo điều kiện quan trọng để phát triển kinh tế - xã hội thành phố. Đến năm 2000 đã có gần 1 triệu khách du lịch đến Hạ Long (đạt trên 300% so với năm 1996), trong đó khách nước ngoài ngày càng tăng. Các đơn vị kinh doanh du lịch, dịch vụ đạt mức doanh thu trên 235 tỷ đồng vào năm 2000, bằng 3,6 lần so với năm 1996, tốc độ phát triển bình quân tăng 52%/năm và giải quyết việc làm cho trên 3.000 lao động. Giá trị sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp của thành phố năm 2000 đạt 62,136 tỷ đồng, tăng 24,8% so với năm 1996, tốc độ phát triển bình quân đạt 5,06%/năm. Năm 2000, 3.966 lao động có việc làm mới, góp phần hạ tỷ lệ lao động chưa có việc làm xuống dưới 11,5%. Bình quân mỗi năm, Hạ Long đã giải quyết được trên 3.000 lao động có việc làm. Chất lượng giáo dục đại trà và mũi nhọn được duy trì và nâng lên hàng năm. Hệ thống các trường trung học, dạy nghề có sự đổi mới bước đầu gắn với nhu cầu thực tế, gắn lý thuyết với thực hành nên đã cung cấp ngày càng nhiều đội ngũ cán bộ kỹ thuật và thợ lành nghề cho các ngành trong tỉnh. Hệ thống bệnh viện trên địa bàn thành phố và mạng lưới y tế

phường, xã được củng cố trên các lĩnh vực quản lý và đầu tư trang thiết bị. Số hộ nghèo toàn thành phố năm 2000 còn trên 3%, số hộ đói còn 0,35%, riêng diện chính sách không còn hộ đói.

2. Giai đoạn 2000 - 2010

2.1. Từ 2000 đến 2005: Ngày 9/7/2001, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Nghị quyết số 03-NQ/TU về xây dựng phát triển thành phố Hạ Long đến năm 2010 với yêu cầu phải phát triển nhanh về kinh tế - xã hội, hoàn thành xây dựng về cơ bản kết cấu hạ tầng của một thành phố du lịch hiện đại, văn minh, phấn đấu trở thành một trong những trung tâm du lịch lớn của cả nước, đồng thời là một địa bàn động lực thúc đẩy sự phát triển của các địa phương khác trong toàn tỉnh.

Theo đó, ở thời điểm này, sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp đã có bước phát triển mạnh, năng lực sản xuất của từng ngành được nâng cao. Giá trị sản xuất công nghiệp trong 5 năm 2001-2005 tăng dần qua từng năm, bình quân đạt 17,8%/năm, vượt 2,8% so với kế hoạch, đạt 95,8 tỷ đồng năm 2001, 113,83 tỷ đồng vào năm 2002 và đến năm 2005 tăng lên 350 tỷ đồng. Nhiều khu công nghiệp được xây dựng như Khu công nghiệp Cái Lân, Khu công nghiệp Việt Hưng, Cụm công nghiệp Hà Khánh...Số lượng các đơn vị kinh tế ngoài quốc doanh cũng như doanh thu của các đơn vị này đều tăng qua hàng năm. Từ năm 2001 đến năm 2003, tổng số hộ kinh doanh trên địa bàn thành phố tăng từ 9.961 hộ lên 11.351 hộ; doanh thu tăng từ 2.000 tỷ lên 3.500 tỷ đồng. Ngày 02-12-2000, vịnh Hạ Long được Hội đồng Di sản thế giới công nhận Di sản thế giới lần thứ hai về giá trị địa chất địa mạo. Đến năm 2005, Hạ Long có 890 doanh nghiệp thương mại hoạt động, tăng 190% so với năm 2000; tổng vốn đầu tư đạt 1.167,8 tỷ đồng, tăng 300% so với năm 2000, 6.900 hộ kinh doanh cá thể, tăng 86% so với năm 2000. Trong lĩnh vực nông nghiệp, mặc dù diện tích gieo trồng không tăng nhiều nhưng sản lượng thu hoạch và giá trị sản xuất nông nghiệp tăng đều qua từng năm. Giá trị sản xuất đạt 48,9 tỷ vào năm 2005, tăng 16,8% so với năm 2000.

Sự nghiệp giáo dục - đào tạo tiếp tục chuyên biến theo hướng toàn diện, chất lượng dạy và học được nâng lên; năm 2002, Hạ Long đã hoàn thành phổ cập trung học cơ sở (sớm hơn kế hoạch 3 năm); trong 5 năm 2001-2005, Hạ Long đã đầu tư xây dựng 9 trường học cao tầng kiên cố với kinh phí 3-6 tỷ đồng/trường. Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân có nhiều chuyển biến. Mạng lưới y tế từ cơ sở đến thành phố được đầu tư về cơ sở vật chất và đội ngũ cán bộ; năm 2005, 100% trạm y tế các phường, xã có bác sĩ. Hoạt động văn hóa, văn nghệ, thông tin tuyên truyền được tăng cường và duy trì thường xuyên. Nhiều công trình văn hóa, di tích lịch sử được xây dựng, tôn tạo và nâng cấp như Cung Văn hóa thiếu nhi, đền Đức ông Trần Quốc Nghiễn, chùa Long Tiên, quần thể di tích lịch sử núi Bài Thơ, Đài Tưởng niệm các liệt sỹ, Tượng đài đồng chí Vũ Văn Hiếu,...số hộ nghèo giảm từ 4,42% năm 2000 xuống còn 0,73% năm 2004.

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 3.748 tỷ đồng vào năm 2005, bằng 2,7 lần so với năm 2000. Thu ngân sách của thành phố đạt 276,2 tỷ đồng

vào năm 2005, bằng 3,9 lần so với năm 2000. Đời sống Nhân dân không ngừng được cải thiện và nâng cao. Năm 2005, GDP bình quân đạt 1.342 USD/người.

2.2. Từ 2005 đến 2010: Trong lĩnh vực công nghiệp, nhiều doanh nghiệp đã chủ động phát huy nội lực, sắp xếp lại tổ chức và lao động, đổi mới và hiện đại hóa công nghệ, từng bước thích ứng với cơ chế thị trường. Nhờ đó, sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả, tốc độ tăng trưởng cao và giá trị sản xuất công nghiệp của Thành phố tăng qua hằng năm, từ 422,5 tỷ đồng năm 2006 lên 814 tỷ đồng năm 2010, tốc độ tăng bình quân trong 5 năm 2006-2010 đạt 17,4%; tính chung, giá trị sản xuất công nghiệp năm 2010 đạt 13.500 tỷ đồng, tăng bình quân hằng năm 16,5%; tỷ trọng công nghiệp và xây dựng trong nền kinh tế của Hạ Long đã tăng lên, chiếm 54,8%. Ngành du lịch - dịch vụ được xác định là một ngành kinh tế trọng yếu; năm 2010, Hạ Long có 10.200 cơ sở kinh doanh dịch vụ, so với năm 2005, tăng 48% về số cơ sở kinh doanh và tăng 21% về vốn đăng ký. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ đạt 12.036 tỷ đồng, tốc độ tăng bình quân đạt 17,45%/năm. Từ năm 2006-2009, tổng số khách du lịch đến Hạ Long tăng bình quân 14%/năm. Năm 2010, khách du lịch đạt 3,2 triệu lượt người, trong đó có 1,7 triệu lượt khách quốc tế, tăng 1,5 lần so với năm 2005. Trong 5 năm 2006-2010, nhiều công trình giao thông quan trọng như cầu Bãi Cháy, cầu Bang, bến xe khách Kênh Đồng, đường 337, đường 279, mở rộng đường Hạ Long, mở tuyến phà Tuần Châu - Gia Luận ... đáp ứng nhu cầu đi lại của Nhân dân, khách du lịch trong nước và quốc tế. Sản xuất ngư nghiệp phát triển đúng định hướng, kết hợp khai thác, nuôi trồng, chế biến với bảo vệ nguồn lợi thủy sản và môi trường sinh thái vịnh Hạ Long. Số tàu đánh bắt cá vào năm 2010 là 1.147 tàu, tăng 55,8% so với năm 2005; số lồng bè là 1.550, tăng 150 lồng so với năm 2005.

Sự nghiệp giáo dục - đào tạo của Hạ Long tiếp tục chuyển biến; đến năm 2010, 25/61 trường đạt tiêu chuẩn quốc gia. Các hoạt động y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân đạt kết quả tích cực; các cơ sở y tế được đầu tư xây dựng mới và mua sắm trang thiết bị hiện đại với tổng mức đầu tư trong 5 năm 2006-2010 đạt 470,3 tỷ đồng. Đã giải quyết việc làm và có thu nhập ổn định cho 26.260 lao động; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 66%.

Tổng thu ngân sách của Hạ Long năm 2010 đạt 16.400 tỷ đồng, tăng 3,4 lần so với năm 2005, tốc độ tăng bình quân đạt 28%/năm, chiếm trên 70% thu ngân sách trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh. Những kết quả trên đã duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế của Thành phố trong 5 năm 2006-2010 ở mức cao và ổn định, tăng 15,55%/năm. Tổng sản phẩm GDP năm 2010 đạt 11.968 tỷ đồng, tăng 2,06 lần so với năm 2005 và GDP bình quân đầu người đạt 2.680 USD, bằng 1,61 lần năm 2005.

3. Giai đoạn 2010 - 2020

3.1. Từ 2010 đến 2015: Với trọng tâm thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 01/4/2011 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng và phát triển thành phố Hạ Long đến năm 2015, Thành phố đã tập trung phát huy nội lực, xây dựng

và phát triển vững mạnh nền kinh tế. Tăng trưởng kinh tế ở mức cao, GRDP bình quân đạt 19,4%/năm, (kế hoạch 15%). Cơ cấu kinh tế chuyển dịch tích cực, đúng hướng, tỷ trọng dịch vụ tăng từ 44,2% (năm 2010) lên 55,9% (năm 2015), tỷ trọng công nghiệp - xây dựng giảm, nông - lâm - thủy sản ổn định. GRDP bình quân đầu người đạt 149 triệu đồng (năm 2015), tương đương 7.100 USD, tăng 2,65 lần so với năm 2010. Công nghiệp, xây dựng phát triển, giá trị tăng thêm ngành công nghiệp, xây dựng đạt 16,4%/năm (kế hoạch 15%); hạ tầng các khu công nghiệp trọng điểm: Cái Lân, Việt Hưng, cụm công nghiệp Hà Khánh... tiếp tục thu hút đầu tư, hoàn thiện; đến năm 2015, thành phố đã di dời 118 cơ sở sản xuất công nghiệp trong khu dân cư vào khu công nghiệp đạt 67%. Giá trị tăng thêm ngành nông - lâm - ngư nghiệp đến năm 2015 đạt 7,9%/năm (kế hoạch 5%).

Từ năm 2010 - 2015, Thành phố đã lập và triển khai hiệu quả các đề án: xã hội hóa nguồn lực chỉnh trang đô thị; di dời và hủy bỏ các công trình xây dựng ven bờ vịnh; hạ ngầm hệ thống điện... diện mạo đô thị có nhiều đổi mới, bước đầu hình thành đô thị du lịch hiện đại, văn minh; đưa vào sử dụng đường Hạ Long, nút giao thông Cái Dăm, đường Hậu Cần, đường bao biển núi Bài Thơ, Tỉnh lộ 337, 336, đường Lê Thánh Tông (đoạn Cột Đồng Hồ - Kênh Liêm), hạ tầng Khu Quảng trường 30/10, khu tái định cư cho các hộ dân nhà bè tại phường Hà Phong, đường nối khu Vụng Đàng với đường Lê Thánh Tông... Các tập đoàn lớn Vingroup, Sungroup, Himlam... đầu tư các dự án lớn như: Công viên Đại Dương, khu du lịch, nghỉ dưỡng, sân Golf, khu hỗn hợp, chung cư, văn phòng, trung tâm thương mại, bệnh viện quốc tế, khu đô thị dịch vụ hiện đại... Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội trên địa bàn thành phố Hạ Long 5 năm (2011 - 2015) đạt gần 50.000 tỷ đồng, tăng bình quân 9,7%/năm. Năm 2013, thành phố Hạ Long đã được công nhận là đô thị loại I trực thuộc tỉnh.

Hệ thống các trường, lớp được bố trí hợp lý và củng cố theo hướng đa dạng hóa các loại hình đào tạo, đáp ứng nhu cầu học tập của Nhân dân. Ngoài các trường công lập, Hạ Long có 15 trường ngoài công lập; Thành phố nhiều năm liền đứng đầu toàn tỉnh về chất lượng giáo dục và các cuộc thi học sinh giỏi. Chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh được nâng cao; mức độ thụ hưởng các dịch vụ y tế của người dân tăng lên rõ rệt, góp phần cải thiện các chỉ số sức khỏe cộng đồng với 300 cơ sở y tế. Quan tâm chỉ đạo thực hiện các giải pháp giảm nghèo bền vững, tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 0,23% (năm 2015); đưa vào sử dụng 364 căn hộ tại Khu tái định cư làng chài Hà Phong và tạo việc làm cho các hộ dân sớm ổn định cuộc sống; xóa nhà tạm, nhà dột nát và hỗ trợ sửa chữa, xây mới nhà ở cho 132 hộ nghèo.

3.2. Từ 2015 đến 2020: Tốc độ tăng trưởng bình quân tổng sản phẩm (GRDP) của khu vực Hạ Long đạt 14,2%/năm; tổng sản phẩm (GRDP) bình quân đầu người năm 2020 đạt trên 9.933 USD, bằng 1,4 lần bình quân chung của Tỉnh. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch tích cực, đúng hướng, dịch vụ trở thành ngành kinh tế mũi nhọn với tỷ trọng cao nhất trong ba khu vực kinh tế, hết năm 2019 đạt 57,6%, tăng 2,9% so với năm 2015. Mặc dù chịu sự tác động lớn của đại dịch Covid-19, song cơ cấu kinh tế của Thành phố vẫn tiếp tục chuyển dịch theo hướng bền vững, thực

hiện đến hết năm 2020: Dịch vụ và Thuế sản phẩm 54,8% - Công nghiệp và xây dựng 44% - Nông, lâm, ngư nghiệp 1,2%. Tổng số khách du lịch 5 năm đạt khoảng 45,1 triệu lượt, bằng 1,9 lần giai đoạn 2011-2015, trong đó khách quốc tế là 16,5 triệu lượt, bằng 1,4 lần giai đoạn 2011-2015; tổng doanh thu du lịch đạt 79.287 tỷ đồng, bằng 5,6 lần giai đoạn 2011-2015. Thương mại phát triển mạnh, hệ thống các chợ, siêu thị, trung tâm thương mại hiện đại từng bước được hình thành, đáp ứng nhu cầu mua sắm hàng hóa của Nhân dân và du khách. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng 5 năm đạt khoảng 215.896 tỷ đồng, tăng 12,9%/năm.

Công tác điều hành ngân sách đạt nhiều kết quả đột phá, giai đoạn 2016-2020: Các chỉ tiêu trực tiếp thu của Hạ Long đạt 23.068 tỷ đồng, tăng bình quân 44,3%/năm, bằng hơn 4 lần giai đoạn 2011-2015, chi đầu tư phát triển thực hiện 10.374 tỷ đồng, chiếm 62,3% tổng chi.

Thành phố đã tập trung đẩy mạnh ba đột phá chiến lược. Trong 5 năm, tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt khoảng 190.128 tỷ đồng, tăng bình quân 18,2%/năm, bằng hơn 3 lần giai đoạn 2011-2015, trong đó vốn đầu tư phát triển từ ngân sách đạt trên 11.195 tỷ đồng; nhiều công trình giao thông trọng điểm được đầu tư, hoàn thành đưa vào sử dụng⁷. Hệ thống hạ tầng kinh tế - xã hội ở khu vực đô thị được đầu tư đồng bộ, hiện đại, tiện ích. Đầu tư xây dựng, tổ chức vận hành hiệu quả Trung tâm Hành chính công Thành phố, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại các phường. Chú trọng phát triển số lượng và chất lượng nguồn nhân lực; quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức đào tạo, dạy nghề trong và ngoài nước phát triển giáo dục, dạy nghề trên địa bàn như: Trường Quốc tế Singapore tại phường Hùng Thắng, trường quốc tế Học viện Anh quốc tại phường Hồng Hải... Các lĩnh vực văn hóa - xã hội được quan tâm, năm 2020, toàn Thành phố có 93% số gia đình đạt gia đình văn hoá; tỷ lệ thôn, khu phố chuẩn văn hóa đạt 90%; tỷ lệ phường chuẩn văn minh đô thị đạt 50%; tỷ lệ phủ sóng phát thanh, truyền hình đạt 100%. Quy mô, mạng lưới trường lớp ngày càng mở rộng, đa dạng, phát triển nhiều loại hình đào tạo, bảo đảm thực hiện tốt các nhiệm vụ xây dựng xã hội học tập; tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn 100% và trên chuẩn đạt 89%, tăng 21% so với năm 2015; tỷ lệ trường chuẩn quốc gia tăng từ 57,5% năm 2015 lên 60% vào năm 2020. Hệ thống y tế được sắp xếp theo hướng tinh gọn; cơ sở vật chất được quan tâm đầu tư cải tạo, nâng cấp hoàn thiện; tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân đạt 98%, tăng 11,6% so với năm 2015. Tập trung bố trí nguồn lực chăm lo an sinh, phúc lợi xã hội; tổng chi cho an sinh xã hội trong 5 năm đạt khoảng trên 310 tỷ đồng, bình quân tăng 31,6%/năm, gấp 3,6 lần giai đoạn 2011-2015; đã hỗ trợ cải thiện nhà ở cho 1.824 hộ người có công với cách mạng, với tổng kinh phí 64,61 tỷ đồng. Các giải pháp giảm nghèo được triển khai đồng bộ; hỗ trợ nhà ở cho 249 hộ nghèo, hộ cận nghèo, tỷ lệ hộ nghèo/tổng số hộ dân theo tiêu chí Quốc gia còn 0,18% (157 hộ) và 0,37% theo tiêu chí nâng cao của Tỉnh (320 hộ).

4. Giai đoạn 2020 đến nay

Ngày 17/12/2019, Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết số

⁷ Đường 5B nối thành phố Hạ Long với đường Cao tốc Hà Nội - Hải Phòng, đường cao tốc Hạ Long - Vân Đồn, Quốc lộ 18A đoạn Hạ Long - Mông Dương...

837/NQ-UBTVQH về sắp xếp các đơn vị cấp huyện, cấp xã thuộc tỉnh Quảng Ninh. Với việc sáp nhập Hoành Bồ vào Hạ Long đã mở ra không gian phát triển rộng lớn khoảng 1.121,322 km² (gấp hơn 4 lần diện tích trước đây của TP Hạ Long) và diện tích mặt biển khoảng 402 km²; gồm 33 xã, phường; dân số thành phố là 355.443 người. Không những trở thành đô thị loại 1 trực thuộc tỉnh lớn nhất cả nước, mà thành phố Hạ Long mới còn sở hữu những nguồn tài nguyên thiên nhiên có một không hai, tỷ lệ mặt nước, cây xanh và giá trị của sự khác biệt gắn với thương hiệu nổi tiếng vịnh Hạ Long...

Triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố là thứ XXV, nhiệm kỳ 2020 - 2025 trong điều kiện phải đối diện với thách thức khó lường do đại dịch Covid-19 kéo dài. Trước tình hình đó, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân thành phố đoàn kết, thống nhất ý chí, đổi mới, sáng tạo, quyết tâm đề ra các giải pháp phân đấu tổ chức thực hiện có hiệu quả các mục tiêu đã đề ra. Sau nửa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội XV của tỉnh và Nghị quyết XXV của Đảng bộ thành phố, Hạ Long đã đạt nhiều kết quả nổi bật trong công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị và phát triển KT-XH. Trong 25 nhóm chỉ tiêu đề ra tại Nghị quyết Đại hội XXV của Đảng bộ thành phố, nhiều nhóm chỉ tiêu đã vượt hoặc cơ bản đạt tiến độ Nghị quyết.

Nổi bật như: Giá trị tăng thêm ngành công nghiệp và xây dựng bình quân đạt 16,4%/năm (Nghị quyết là từ 12,1%); giá trị tăng thêm ngành nông, lâm, ngư nghiệp bình quân đạt 8,8%/năm (Nghị quyết là từ 5,8%); tổng thu ngân sách nhà nước đạt gần 19.000 tỷ đồng; tỷ trọng chi đầu tư phát triển bình quân đạt 58% trong tổng chi ngân sách (Nghị quyết là trên 55%); 100% xã đạt chuẩn nông thôn mới (Nghị quyết đề ra hết năm 2022 đạt 100%); mỗi năm tạo việc làm mới cho 7.015 lao động (Nghị quyết là 6.500 lao động);... Với những kết quả này, kinh tế thành phố tiếp tục có những bước tăng trưởng ổn định, ngành dịch vụ, du lịch chịu ảnh hưởng nặng nề nhất bởi dịch Covid-19 đang từng bước phục hồi và đạt một số kết quả tích cực. Năm 2022, thành phố đón 7,1 triệu lượt du khách (311.000 lượt khách quốc tế), bằng 41,8% so với mục tiêu năm 2025 (17 triệu lượt khách), bằng 59,9% so với năm 2019 khi chưa có dịch Covid-19. Công nghiệp - xây dựng, nông - lâm - ngư nghiệp tăng trưởng khá theo hướng bền vững. Với nhiều giải pháp thu hút đầu tư, nhiều công trình, dự án trọng điểm được hoàn thành, như đường bao biển Hạ Long - Cẩm Phả, cầu Tình Yêu...; hệ thống giao thông từng bước hiện đại, đồng bộ, diện mạo đô thị thay đổi rõ rệt, khẳng định vị thế thành phố trung tâm, hạt nhân phát triển của tỉnh.

Các lĩnh vực văn hoá - xã hội được quan tâm, đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân tiếp tục được cải thiện, nâng cao, nhất là tại các xã còn nhiều khó khăn. Công tác giảm nghèo đạt nhiều kết quả nổi bật; y tế, giáo dục tiếp tục đổi mới, phát triển hiện đại. Chương trình xây dựng NTM, Chương trình 135, Đề án 196 và Chương trình OCOP đạt hiệu quả, làm thay đổi căn bản diện mạo khu vực nông thôn và phương thức sản xuất, tập quán sinh hoạt của người dân. Tính đến hết năm 2022, Thành phố không còn hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo giai đoạn 2021-2025; có 12/12 xã đạt chuẩn nông thôn mới, 4/12 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn

mới năm 2021; hoàn thành Chương trình 135, Đề án 196 sớm một năm so với lộ trình. Quốc phòng, an ninh được đảm bảo, trật tự, an toàn xã hội được giữ vững. Những thành tựu quan trọng trong nửa nhiệm kỳ tiếp tục khẳng định sự đoàn kết, thống nhất và đổi mới trong hệ thống chính trị của thành phố; nâng cao niềm tin của Nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp đối với những quyết sách, chủ trương của Thành phố.

Thực hiện nhiệm vụ năm 2023, trong 10 tháng, toàn thành phố đã nỗ lực hoàn thành các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã. Đến ngày 10/10/2023, thành phố đón 7,56 triệu lượt khách, bằng 120,2% so với cùng kỳ năm 2022, đạt 88,8% kịch bản tăng trưởng; tổng doanh thu từ du lịch đạt 16.700 tỷ đồng, bằng 131% so với cùng kỳ năm 2022, đạt 89,3% kịch bản tăng trưởng. Tổng thu ngân sách thành phố tháng 10 đạt 606,3 tỷ đồng, lũy kế đạt 14.656,8 tỷ đồng, bằng 112,7% so với cùng kỳ, đạt 79,7% kế hoạch. Thành phố hoàn thành điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Hạ Long đến năm 2040, được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 72/QĐ-TTg ngày 10/2/2023. Đây chính là cơ sở quan trọng trong công tác quản lý nhà nước, định hướng phát triển, thu hút đầu tư của thành phố trong giai đoạn mới.

Trong năm 2023, các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên, lực lượng vũ trang và các tầng lớp Nhân dân các dân tộc toàn thành phố Hạ Long đã phát động nhiều phong trào thi đua yêu nước sôi nổi, rộng khắp, đóng góp tâm sức, trí tuệ, thiết thực lập thành tích chào mừng kỷ niệm 60 năm Ngày thành lập Tỉnh (30/10/1963 - 30/10/2023), 30 năm Ngày thành lập thành phố Hạ Long (27/12/1993 - 27/12/2023). Ngay từ đầu năm 2023, Thành ủy, Ủy ban nhân dân Thành phố đã ban hành nhiều văn bản để chỉ đạo cụ thể hóa các nhiệm vụ tổ chức kỷ niệm 60 Ngày thành lập tỉnh Quảng Ninh, gắn với kỷ niệm 30 năm thành lập Thành phố Hạ Long. Theo đó, Thành phố đã tổ chức phát động thành 3 đợt thi đua cao điểm để chỉ đạo cả hệ thống chính trị và các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn thành phố ra sức thi đua lập thành tích cao nhất để hướng về ngày hội lớn. Đợt thi đua đã được thành phố, các phường, xã, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, người dân trên địa bàn tích cực hưởng ứng và triển khai rất tích cực. Trên địa bàn thành phố có 4 công trình được tỉnh tổ chức gắn biển là công trình chào mừng kỷ niệm 60 năm Ngày thành lập tỉnh Quảng Ninh, gồm: Trường THCS - THPT Quảng La; Trung tâm Kiểm soát bệnh tật (CDC) Quảng Ninh; Bệnh viện Lão khoa tỉnh Quảng Ninh; Bệnh viện Phổi Quảng Ninh. Trong đó, Trường THCS - THPT Quảng La (khánh thành ngày 22/10/2023) có tổng mức đầu tư 197 tỷ đồng trên diện tích 4,2ha, với cơ sở vật chất được đầu tư đồng bộ, đảm bảo chất lượng, đáp ứng nhu cầu giảng dạy, học tập cho giáo viên và học sinh trong khu vực, đáp ứng nhu cầu học tập cho khoảng 940 học sinh khối THCS&THPT; công trình đã thực sự tạo dấu ấn quan trọng, thể hiện sự quan tâm sâu sắc của tỉnh đối với sự nghiệp giáo dục và đào tạo của thành phố Hạ Long, nhất là sau khi thành phố thực hiện sáp nhập địa giới hành chính. Các công trình giao thông như: Dự án cầu Cửa Lục 3; Dự án nâng cấp cải tạo, mở rộng đoạn từ nút giao cầu vượt đường cao tốc Hạ Long- Vân Đồn thôn Trại Me, xã Sơn

Dương đến thôn Đồng Trà, xã Đồng Lâm; Dự án nâng cấp, cải tạo tuyến đường liên xã, đoạn từ Mỏ Đông, xã Sơn Dương đi qua thôn Đèo Đọc, Cài, xã Đồng Lâm đến trung tâm xã Đồng Sơn... đang được gấp rút hoàn thành sẽ góp phần kết nối, liên kết vùng, tạo thêm động lực mới cho sự phát triển của Thành phố trong thời gian tới, nhất là đối với các xã vùng sâu, vùng xa; cũng là góp phần tích cực trong thực hiện chủ trương của tỉnh nhằm phát triển bền vững kinh tế - xã hội gắn với đảm bảo vững chắc quốc phòng - an ninh ở các xã, thôn, bản vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới và hải đảo.

Đồng thời với đó, các cấp ủy, chính quyền, các cơ quan đơn vị đã đồng bộ, quyết liệt thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 20-CT/TU của Ban Thường vụ Thành ủy về tăng cường lãnh đạo, nâng cao hiệu quả công tác đảm bảo trật tự đô thị, vệ sinh môi trường; triển khai công tác tuyên truyền, trang trí rực rỡ cờ hoa, băng rôn, biểu ngữ trên khắp các tuyến đường ngõ phố tạo không khí phấn khởi trong mọi tầng lớp Nhân dân hướng về chào mừng ngày thành lập Tỉnh và Thành phố.

* *

*

Kỷ niệm 30 năm thành lập thành phố Hạ Long (27/12/1993 - 27/12/2023) là dịp để chúng ta ôn lại truyền thống kiên cường, bất khuất, hào hùng của quê hương; là dịp để mỗi công dân thể hiện tình yêu quê hương đất nước, qua đó tạo thêm niềm tin, động lực và khí thế góp phần xây dựng thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh ngày càng phát triển.

Có thể nói, đồng hành cùng với sự phát triển của tỉnh Quảng Ninh, thành phố Hạ Long đã vượt qua mọi gian nan, thử thách, xây dựng thành phố xứng đáng là địa bàn thủ phủ của tỉnh Quảng Ninh; là đầu tàu, trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa của tỉnh; là điểm du lịch hấp dẫn đối với du khách trong nước và quốc tế. Với những thành tựu đã đạt được, Hạ Long tự hào đã góp phần to lớn vào lịch sử đấu tranh oanh liệt và thắng lợi vẻ vang của Đảng, của dân tộc Việt Nam nói chung và tỉnh Quảng Ninh nói riêng. Với những đóng góp to lớn trong quá trình phát triển, chính quyền và Nhân dân thành phố Hạ Long đã vinh dự được Đảng và Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhất, Huân chương Độc lập hạng Nhì, Anh hùng lực lượng vũ trang Nhân dân và nhiều phần thưởng, danh hiệu cao quý khác.

Những thành tựu đó không chỉ có ý nghĩa đối với Hạ Long mà còn đóng góp quan trọng vào sự nghiệp cách mạng chung cho toàn tỉnh Quảng Ninh. Nổi bật là những đóng góp với vai trò là “tâm” trong không gian phát triển “Một tâm - hai tuyến - đa chiều - hai mũi đột phá - ba vùng động lực” của tỉnh Quảng Ninh, là hạt nhân thúc đẩy tỉnh Quảng Ninh sớm đủ tiêu chí trở thành thành phố trực thuộc Trung ương trước năm 2030, vì vậy, thành phố đã thể hiện trách nhiệm tiên phong, gương mẫu đi đầu trong thực hiện những nhiệm vụ mới, đột phá, góp phần thực hiện các mục tiêu chiến lược của tỉnh; vai trò, vị thế của một trung tâm du lịch, trung tâm công nghiệp khai khoáng, góp phần bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia

với đội ngũ công nhân và phong trào công nhân sôi động; đóng góp chung vào mô hình tìm tòi và đột phá đưa công cuộc đổi mới đi vào chiều sâu, chuyển đổi phương thức phát triển từ “nâu” sang “xanh”, đẩy nhanh hiện đại hóa hạ tầng giao thông chiến lược chủ yếu bằng nguồn lực xã hội hóa dựa trên nguyên tắc “đầu tư công dẫn dắt đầu tư tư”; đóng góp vào đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng và thúc đẩy cải cách hành chính, đổi mới quản trị phát triển bền vững địa phương, xây dựng chính quyền phục vụ, thân thiện với người dân và doanh nghiệp... Đó là thành quả tổng hợp của nhiều nhân tố, gắn liền vai trò lãnh đạo của Đảng, sự giúp đỡ của Trung ương, của tỉnh và phát huy tính chủ động, sáng tạo của địa phương, phát huy nguồn lực nội sinh và huy động sức mạnh từ hội nhập, hợp tác và kết nối, phản ánh ý chí tự lực, tự cường, sức sáng tạo của các thế hệ cán bộ, đảng viên và Nhân dân, phát huy trách nhiệm người đứng đầu ...

Nhìn lại sự phát triển của Hạ Long, có thể thấy, lịch sử hình thành và phát triển của thành phố gắn liền với phong trào đấu tranh cách mạng anh hùng và đầy tự hào. 93 năm dưới sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Tỉnh ủy Quảng Ninh, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân thành phố Hạ Long đã phát huy tinh thần đoàn kết, yêu nước, truyền thống đấu tranh kiên cường, bất khuất của vùng mỏ, vượt qua mọi khó khăn, thử thách, một lòng tin tưởng theo Đảng, cùng cả nước viết nên những trang sử hào hùng trong cuộc đấu tranh giành chính quyền; kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược; kháng chiến chống Mỹ cứu nước; xây dựng chủ nghĩa xã hội, thực hiện công cuộc đổi mới và đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trên quê hương. Những sự kiện lịch sử gắn với bao chiến công oanh liệt mà Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân thành phố Hạ Long đạt được mãi mãi là niềm tự hào của các thế hệ cán bộ, đảng viên và Nhân dân thành phố.

Trong thời gian tới, với quyết tâm chính trị cùng sự chủ động, quyết liệt, đột phá, sáng tạo, linh hoạt trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền từ thành phố đến cơ sở, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, sự đồng thuận, tin tưởng của Nhân dân toàn thành phố, thành phố Hạ Long sẽ tiếp tục đoàn kết, chung sức nỗ lực để tiếp tục vững bước đi lên, phấn đấu xây dựng **thành phố Hạ Long kiểu mẫu, giàu đẹp, văn minh, nghĩa tình**; xứng đáng với niềm tin yêu, kỳ vọng của Nhân dân, xứng đáng với vị thế, vai trò trung tâm của tỉnh Quảng Ninh.

BAN TUYÊN GIÁO THÀNH ỦY HẠ LONG